

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HS-ST

Ngày: 09 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Lan Hương

Ông Hoàng Công Đền

- Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị Tuyết Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Quang Đ, sinh ngày 18 tháng 6 năm 1989; tại Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn B, xã N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang Đ (đã chết) và bà Đào Thị X, sinh năm: 1958; vợ, con chưa có; tiền án: Ngày 23/02/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tiền sự: Không; nhân thân: học hết lớp 9/12, sau đó học và làm nghề cơ khí tại thành phố Đồng Hới; từ năm 2007 làm công nhân khai thác vàng tại huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình; ngày 11/5/2012 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (đã thi hành xong); ngày 30/8/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thi hành án tại Trại giam Nghĩa An - Tổng cục VIII đến ngày 03/9/2013 ra trại về địa phương (Đã thi hành xong khoản án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, đương nhiên được xóa án tích); từ năm 2013

đến năm 2016 làm công nhân thi công điện lưới tại thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; ngày 23/02/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn - Tổng cục VIII đến ngày 08/02/2018 ra trại về tại địa phương cho đến ngày phạm tội (Chưa thi hành khoản án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng; đối với phần trách nhiệm dân sự, đây là khoản thi hành án theo đơn yêu cầu, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới chưa nhận được yêu cầu thi hành án của đương sự). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/12/2018 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Có mặt theo lệnh trích xuất của Tòa án.

- Bị hại:

1. Chị Võ Thị Th, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ dân phố, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Anh Đoàn Xuân Ph, sinh năm 1962; địa chỉ: Tổ dân phố, phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

3. Anh Trần Văn Ch, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ, khu vực, phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Hoàng S, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ dân phố, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

2. Anh Phan Hữu L, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ dân phố, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 28/10/2018 đến ngày 08/12/2018 Lê Quang Đ đã thực hiện 3 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đồng Hới.

Vụ thứ nhất: Khoảng 01h ngày 01/12/2018, Lê Quang Đ đi bộ dọc tuyến đường Lý Thái Tổ thuộc địa phận phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới. Khoảng 01h10' khi đến cửa hàng T ở Tổ dân phố 1, phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới quan sát thấy cửa chính chốt hờ, Đạt thò tay vào đẩy chốt cửa đột nhập vào phòng ngủ lấy trộm 01 túi xách nữ màu hồng của chị Võ Thị Th rồi tẩu thoát ra ngoài. Đạt lục tìm tài sản trong túi xách phát hiện bên trong có 28.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 01 điện thoại di động hiệu OPPO R7S màu hồng và một số giấy tờ tùy thân của chị Th. Đ lấy toàn bộ số tiền trên và điện thoại di động, còn giấy tờ và túi xách Đạt vứt xuống mương nước ở cầu Ba Đa trên đường Hồ Chí Minh thuộc thôn Trung Nghĩa 1, xã Nghĩa Ninh, thành phố Đồng

Hới. Đến 19h ngày 02/12/2018, Đ mang điện thoại di động lấy trộm đến bán cho anh Trần Hoàng S là chủ quán Internet S ở Tổ dân phố 9, phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới lấy 2.000.000 đồng. Số tiền trên Đ tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 617/KL-ĐG ngày 14/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO R7S màu hồng trị giá 4.000.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 43/KL-ĐG ngày 24/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 túi xách nữ màu hồng trị giá 100.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Ngày 17/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 điện thoại di động hiệu OPPO R7S màu hồng.

Ngày 27/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới ra Quyết định xử lý vật chứng số 13 trả lại điện thoại di động trên cho chị Võ Thị Th.

Số tiền 28.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Đ đã tiêu xài hết, đối với túi xách và một số giấy tờ tùy thân của chị Th mà Đ đã vớt, quá trình điều tra đã xác minh truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được.

Ngày 10/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới thu giữ 01 USB màu đỏ đen, hiệu SanDisk loại 8GB bên trong có chứa video trích xuất camera tại cửa hàng T được niêm phong, lưu theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, chị Võ Thị Th yêu cầu Đ bồi thường số tiền 28.000.000 đồng. Anh Trần Hoàng S không yêu cầu Đ bồi thường số tiền 2.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, ngoài vụ trộm cắp tài sản nói trên, Lê Quang Đ còn thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể như sau:

Vụ thứ hai: Khoảng 01h ngày 28/10/2018, Lê Quang Đ đi bộ một mình đến xưởng sửa chữa ô tô Thời Tuấn thuộc Tổ dân phố 2 Phương Xuân, phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới phát hiện cửa chính không khóa. Đ đột nhập vào bên trong, theo cầu thang trèo lên gác lửng lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đồng của anh Trần Văn Ch (trú tại Tổ 5, khu vực 3, phường Thủy Xuân, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế) rồi tẩu thoát ra đường. Đ gọi xe taxi hãng Tiên Sa đậu bên đường đi về phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới. Trên đường đi, Đ bán điện thoại di động vừa trộm được cho người lái xe taxi không rõ họ tên, địa chỉ lấy 1.000.000 đồng. Số tiền này, Đ tiêu xài hết. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đồng, quá trình điều tra không thu hồi được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 39/KL-ĐG ngày 24/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đồng trị giá 2.500.000 đồng

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn Ch yêu cầu Đ bồi thường lại chiếc điện thoại di động bị mất

Vụ thứ ba: Khoảng 01h30' ngày 18/11/2018, Lê Quang Đ đi bộ đến Tổ dân phố 7, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới phát hiện nhà ông Đoàn Xuân Ph cổng khóa nhưng cửa chính tầng 1 trong nhà mở. Đ nhặt 01 thanh sắt dài khoảng 40cm ở bên lề đường phá khóa cổng, đột nhập vào nhà theo cửa chính. Đ đi lên tầng 2 vào phòng ngủ lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu OPPO A33fw màu đen. Sau đó đi xuống tầng 1 lấy trộm 01 ví da màu nâu trong túi quần treo trên giá ở chân cầu thang rồi tẩu thoát ra ngoài. Đ lục tìm trong ví da phát hiện bên trong có 250.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và một số giấy tờ tùy thân của ông Ph. Đạt lấy toàn bộ số tiền trên còn chiếc ví da, giấy tờ vứt lại bên lề đường cùng với thanh sắt phá khóa và ổ khóa cổng, quá trình điều tra không xác định được địa điểm. Đến chiều cùng ngày, Đ mang điện thoại di động lấy trộm đến bán cho anh Phan Hữu L là chủ quán sửa chữa điện thoại di động Th ở Tổ dân phố 1, phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới lấy 500.000 đồng tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 39/KL-ĐG ngày 24/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A33fw màu đen trị giá 1.500.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 43/KL-ĐG ngày 24/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 ví da màu nâu trị giá 100.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Ngày 17/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 điện thoại di động hiệu OPPO A33fw màu đen.

Ngày 27/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới ra Quyết định xử lý vật chứng số 13 trả lại điện thoại di động trên cho ông Đoàn Xuân Ph.

Số tiền 250.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Đ đã tiêu xài, đổi với thanh sắt phá khóa, ổ khóa cổng, ví da cùng giấy tờ tùy thân của ông Phụng mà Đạt đã vứt, quá trình điều tra không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ông Đoàn Xuân Ph không yêu cầu Đ bồi thường. Anh Phan Hữu L yêu cầu Đạt bồi thường số tiền 500.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSĐH-KT ngày 02 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Lê Quang Đ ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “ *Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi

phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, xử bị cáo Lê Quang Đ theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng; cần áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ cho bị cáo Đ. Đ thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản và có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” thuộc các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm quy định tại điểm g, đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Lê Quang Đạt từ 24 đến 30 tháng tù.

Về phần dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589, Bộ luật dân sự 2015 buộc Lê Quang Đ bồi thường cho anh Trần Văn Ch số tiền 2.500.000đ, theo giá của Hội đồng định giá, bồi thường cho anh Phan Hữu L 500.000đ, bồi thường cho chị Võ Thị Th số tiền 28.000.000đ. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Về USB màu đen đỏ tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lê Quang Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với

các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo nhằm lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của các bị hại, đã lén lút và nhà thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đồng Hới trong khoảng thời gian từ tháng 10/2018 đến tháng 12/2018 cụ thể: Trộm của anh Trần Văn Ch 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đồng, của ông Đoàn Xuân Ph 01 điện thoại di động hiệu OPPO A33fw màu đen, 01 ví da màu nâu giá trị 100.000 đồng và 250.000 đồng, của chị Võ Thị Th 01 điện thoại di động hiệu OPPO R7S màu hồng, 01 túi xách nữ màu hồng giá trị 100.000 đồng và 28.000.000 đồng. Với tổng giá trị tài sản mà Đ trộm của anh Ch, ông Ph và chị Th là 36.450.000 đồng.

Hành vi của Lê Quang Đ phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Đánh giá tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Đ là người trưởng thành, có trình độ nhận thức về xã hội, có sức khỏe để lao động nuôi sống bản thân. Nhưng với bản tính chây lười lao động, thích hưởng lợi từ sức lao động của người khác. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp hậu quả, để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền để tiêu xài cá nhân. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, thực hiện hành vi trộm cắp nhiều lần, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là đối tượng có 01 tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản”, mới ra tù, nhưng lại tiếp tục phạm tội có nhân thân rất xấu. Do đó, cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc để có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Lê Quang Đ thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 BLHS. Trong lần phạm tội này Đ thuộc trường hợp tái phạm quy định tại đoạn 1 điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo một số tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đ đã có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với các đối tượng Trần Hoàng S và Phan Hữu L là người đã mua lại tài sản do Đ trộm cắp mà có. Quá trình điều tra, S và L khai nhận không biết rõ

nguồn gốc tài sản do Đ phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với S và L. Trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 28/10/2018, Đ bán điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đồng cho một người lái xe taxi hãng Tiên Sa. Tuy nhiên, qua quá trình xác minh Đ không biết rõ họ tên, địa chỉ của lái xe taxi nên không có căn cứ điều tra để xử lý. Tại phiên tòa, cần nhắc nhở rút kinh nghiệm nâng cao ý thức đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Đ trộm tài sản của chị Th 01 túi xách, 01 điện thoại di động và 28.000.000đ; điện thoại đã thu hồi trả lại cho chị Th, 01 túi xách giá trị 100.000đ quá trình điều tra đã xác minh truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được, chị Th không yêu cầu bồi thường túi xách. Do đó, buộc Đ phải bồi thường cho chị Th 28.000.000 đồng.

- Anh Trần Hoàng S có mua điện thoại của Đạt 2.000.000đ Cơ quan Công an đã thu hồi trả cho chị Th, anh S không yêu cầu Đ bồi thường số tiền 2.000.000 đồng nên không xem xét.

- Đ trộm điện thoại di động hiệu Iphone 6 của anh Trần Văn Ch, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận trị giá 2.500.000 đồng, quá trình điều tra không thu giữ được. Anh Trần Văn Ch yêu cầu Đ bồi thường 2.500.000 đồng nên buộc Đ phải bồi thường 2.500.000 đồng.

- Đ trộm điện thoại di động hiệu OPPO A33fw màu đen của ông Đoàn Xuân Ph đã được Cơ quan Công an thu giữ tại anh L trả lại điện thoại di động cho ông Ph, số tiền 250.000 đồng, ví da cùng giấy tờ tùy thân của ông Ph, Đ đã vứt không thu hồi được. Quá trình điều tra, ông Ph không yêu cầu Đ bồi thường 250.000đ và ví da nên không xem xét.

- Anh Phan Hữu L mua điện thoại của Đ 500.000đ Công an thu hồi điện thoại trả lại cho ông Ph. Anh L yêu cầu Đ bồi thường số tiền 500.000 đồng, nên cần chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Hiện nay tại hồ sơ vụ án có 01 (Một) USB màu đỏ đen hiệu SanDisk loại 8Gb được niêm phong trong 01 bì thư dán kín, tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án

[8] Án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

-Về án phí hình sự sơ thẩm: Lê Quang Đ phải chịu 200.000đồng để sung quỹ Nhà Nước.

-Về án phí dân sự sơ thẩm: Lê Quang Đ phải chịu 31.000.000đ x 5% = 1.550.000đ để sung quỹ Nhà Nước.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Lê Quang Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về Điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.
3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Quang Đ 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 17/12/2018.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Quang Đ 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự;

Xử buộc Lê Quang Đ phải bồi thường tổng cộng với số tiền 31.000.000 đồng; trong đó bồi thường cho chị Võ Thị Th số tiền 28.000.000 đồng; bồi thường cho anh Trần Văn Ch số tiền 2.500.000 đồng; bồi thường anh Phan Hữu L số tiền 500.000 đồng.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: 01 (Một) USB màu đỏ đen hiệu SanDisk loại 8Gb được niêm phong trong 01 bì thư dán kín có tại hồ sơ vụ án được tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

6. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc Lê Quang Đ phải chịu nộp 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc Lê Quang Đ phải chịu nộp 1.550.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 09/5/2019, đối với, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lư hồ sơ.
- Lưu án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc

